

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG FINTECH THÔNG QUA KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ THỬ NGHIỆM - KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á VÀ GỢI Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

ĐẶNG THU THỦY*

Tóm tắt: Thập niên vừa qua đã chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng công nghiệp 4.0 trên toàn cầu. Hòa chung với dòng chảy này, công nghệ tài chính (Fintech) đang ghi dấu ấn trong từng lĩnh vực của hệ thống tài chính như công nghệ blockchain, trí tuệ nhân tạo, điện toán phân tán và mật mã hóa.... Sự xuất hiện của Fintech đã kéo theo sự ra đời của các sản phẩm dịch vụ mới và hỗ trợ giải quyết các thất bại của thị trường, qua đó giúp tăng cường phổ cập tài chính và góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của Fintech có thể tiềm ẩn các rủi ro về hoạt động, rủi ro tài chính, cạnh tranh với các trung gian tài chính truyền thống, rủi ro ổn định tài chính và các thách thức với nhà quản lý. Nhiều quốc gia trên thế giới cũng đã áp dụng khuôn khổ pháp lý thử nghiệm (Regulation Sandbox Framework - RSF)⁽¹⁾ nhằm giám sát hiệu quả hoạt động Fintech của tổ chức/doanh nghiệp trong lĩnh vực tài chính. Bốn quốc gia Châu Á như Singapore, Indonesia, Malaysia và Thái Lan cũng đã chủ động hoàn thiện dần RSF cũng như tạo ra hệ sinh thái lành mạnh cho các công ty Fintech cung ứng dịch vụ, giải pháp trong lĩnh vực tài chính. Những kinh nghiệm cũng như những gợi ý chính sách hiệu quả sẽ giúp hoàn thiện hơn nữa khuôn khổ pháp lý cho hoạt động Fintech tại Việt Nam.

Từ khóa: Fintech, kinh nghiệm quốc tế, khuôn khổ pháp lý thử nghiệm, Việt Nam.

* TS. Đặng Thu Thủy, Viện Nghiên cứu Ấn Độ & Tây Nam Á

1. Tổng quan về khuôn khổ pháp lý thử nghiệm trong lĩnh vực Fintech

1.1 Khái quát về Fintech

Fintech - viết tắt của từ công nghệ tài chính (financial technology) được hiểu là sự kết hợp giữa việc phát triển dịch vụ tài chính dựa trên nền tảng công nghệ thông tin. Theo Clement Anceri (2016)⁽²⁾ thì “Fintech là một ngành công nghiệp mà trong đó các công ty sử dụng công nghệ để phát triển hệ thống tài chính và phân phối các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiệu quả hơn”. Còn theo Công ty Kiểm toán hàng đầu thế giới Price waterhouse Coopers (PwC) thì “Fintech là sự kết hợp giữa các dịch vụ tài chính và ngành công nghiệp công nghệ nhằm phát triển cơ sở hạ tầng và hướng đến mô hình kinh doanh hiện đại, như công nghệ thanh toán đồng đẳng, các giải pháp thanh toán bù trừ mà trong đó hướng trọng tâm đến các giải pháp hỗ trợ khách hàng, tạo cơ

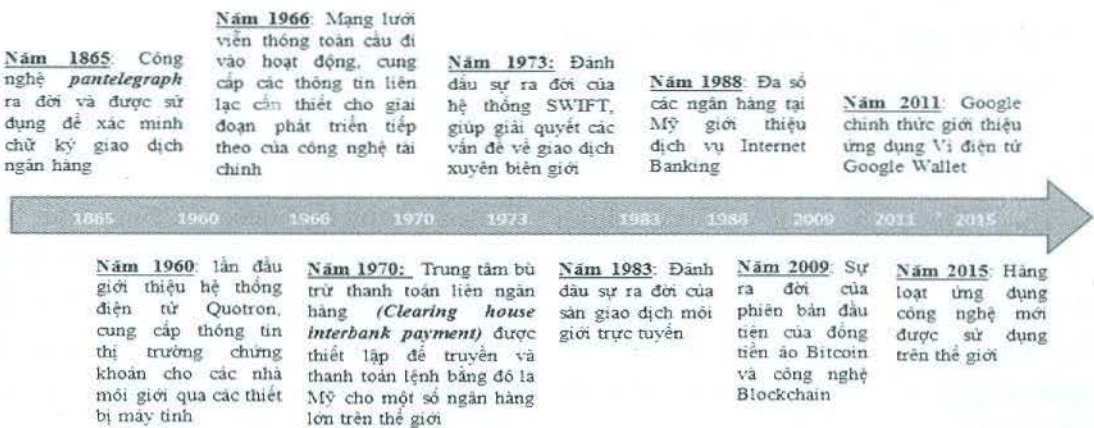
hội cho họ được sử dụng các sản phẩm tài chính công nghệ cao với chi phí hợp lý hơn⁽³⁾. Bên cạnh đó, một công ty kiểm toán nổi tiếng khác - KPMG thì cho rằng “Fintech được hiểu đơn giản là việc kinh doanh dựa trên công nghệ mà có sự hợp tác với các tổ chức tài chính⁽⁴⁾”.

Thuật ngữ Fintech mới xuất hiện và trở nên quen thuộc trong vài năm trở lại đây, tuy nhiên nếu xét về bản chất của thuật ngữ là ứng dụng công nghệ để thay đổi dịch vụ tài chính này thì Fintech đã xuất hiện từ khá lâu. Lược đồ dưới đây (Hình 1) sẽ mô tả các cột mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Fintech từ khi xuất hiện cho đến nay. (Xem hình 1)

1.2 Khuôn khổ pháp lý thử nghiệm (RSF)

Trước sự gia tăng phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp Fintech với nhiều tiềm năng và rủi ro tiềm ẩn, Chính phủ nhiều nước đã áp dụng mô hình sandbox

Hình 1: Các cột mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Fintech từ khi xuất hiện đến nay



trong quản lý Fintech. Mục tiêu của RSF là tạo điều kiện cho các tổ chức tài chính cũng như các công ty công nghệ thử nghiệm các giải pháp Fintech trong môi trường được kiểm soát. Trong khuôn khổ được phép của Sandbox, các sản phẩm hoặc dịch vụ được cung cấp cho khách hàng theo quy mô trong khoảng thời gian nhất định. Trong quá trình thử nghiệm, các cơ quan quản lý sẽ áp dụng các biện pháp an toàn, thận trọng và phù hợp nhằm quản lý các rủi ro cũng như duy trì sự an toàn và tính toàn vẹn của hệ thống tài chính.

Theo CGAP (2017) thì sandbox là một môi trường thử nghiệm các dịch vụ tài chính theo quy trình khép kín dưới sự quản lý và giám sát của cơ quan chức năng⁽⁵⁾. Sandbox tạo điều kiện cho các công ty Fintech thử nghiệm các sản phẩm dịch vụ công nghệ tài chính sáng tạo tương tự như môi trường thực tế nhưng trong phạm vi nhất định⁽⁶⁾. Ưu điểm của mô hình là đảm bảo hỗ trợ kịp thời và nhanh chóng, giảm thiểu chi phí và rủi ro pháp lý và hoạt động trên cơ sở thí điểm trước khi đưa vào thực tế. Trên cơ sở kết quả thử nghiệm, các công ty sẽ tiến hành đánh giá, so sánh và báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp phép/cho phép đưa vào hoạt động trên diện rộng.

Theo Cơ quan Thực thi tài chính (Financial Conduct Authority, 2015)⁽⁷⁾ để đáp ứng đủ điều kiện tham gia Sandbox, các sản phẩm dịch vụ tài chính thực nghiệm phải có yếu tố “đổi mới”. Cụ thể, việc sử dụng các ứng dụng công nghệ mới một cách sáng tạo để giải quyết vấn đề

nhằm mang lại lợi ích và tiện ích cho người tiêu dùng hoặc cho ngành công nghiệp. Các tiêu chí khác bao gồm việc đảm bảo nguồn lực cần thiết, một kế hoạch kinh doanh triệt để và một sản phẩm dịch vụ sẵn sàng đưa vào thử nghiệm. Mục đích triển khai các sản phẩm/dịch vụ một cách hiệu quả và an toàn cũng được xem như là một yêu cầu quan trọng. Công khai minh bạch là một điều kiện tiên quyết để gia nhập Sandbox. Điều này sẽ giúp đảm bảo các doanh nghiệp công bằng, minh bạch, qua đó mang lại lợi ích cho người tiêu dùng. Tất cả các sản phẩm thử nghiệm trong Sandbox đều cần có các biện pháp an toàn thận trọng để phòng ngừa rủi ro, tập trung vào phạm vi, số lượng nhóm khách hàng, tổng giá trị, quy tắc khung... đối với các sản phẩm và dịch vụ thử nghiệm. Một số RSF cũng đưa ra quy định về các biện pháp bảo vệ khách hàng bổ sung như bồi thường, giải quyết tranh chấp, cơ chế khắc phục, các yêu cầu công bố thông tin cụ thể và các biện pháp bảo vệ khác như kiểm soát quản lý rủi ro, các yêu cầu về giám sát và báo cáo.

2. Kinh nghiệm quản lý Fintech của một số quốc gia Châu Á

Trước xu hướng phát triển của lĩnh vực Fintech, hàng loạt quốc gia vùng lãnh thổ trên thế giới đều nhận thức được tầm quan trọng và ảnh hưởng của Fintech đến thị trường tài chính và đã chủ động tiếp cận trào lưu này. Trên thực tế, mỗi quốc gia có những cách tiếp cận khác nhau nhưng mục tiêu mà họ hướng đến là xây dựng một hệ

sinh thái Fintech hài hòa nhằm thúc đẩy thị trường phát triển và bảo vệ quyền lợi của các khách thể tham gia vào thị trường. Ngoài Mỹ, Anh, Úc, một số quốc gia Châu Á đã tiên phong xây dựng RSF dành cho Fintech với mục đích cho phép các công ty Fintech được trải nghiệm các sáng tạo, đổi mới của mình trong một khuôn khổ pháp lý cho phép trong một khoảng thời gian xác định trước khi chính thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ ra thị trường. Tuy nhiên, cũng tại Châu Á, cũng có một số quốc gia có những sáng kiến quản lý Fintech hiệu quả khác. Mô hình Sandbox, trung tâm thúc đẩy sáng tạo và khởi nghiệp hỗ trợ đẩy mạnh tương tác giữa cơ quan quản lý và doanh nghiệp Fintech, có thể là một nguồn thông tin quan trọng về các hoạt động Fintech và mô hình kinh doanh mới, giúp cơ quan quản lý hiểu hơn về các rủi ro và lợi ích liên quan đến Fintech.

2.1 Singapore

Tháng 8/2016, Cơ quan quản lý tiền tệ Singapore (Monetary Authority of Singapore - MAS) đã xây dựng Phòng thí nghiệm Sáng tạo Fintech (Fintech Innovation Lab)⁽⁸⁾. Ngay sau đó, tháng 11/2016, MAS đã ban hành RSF⁽⁹⁾ cho phép các tổ chức tài chính cũng như phi tài chính được trải nghiệm các giải pháp Fintech trong môi trường thực tiễn nhưng chỉ trong một không gian và thời hạn đã được xác định cụ thể.

Việc MAS ban hành khung hướng dẫn pháp lý thử nghiệm trong lĩnh vực Fintech đã tạo ra một môi trường pháp lý thuận lợi

cho các công ty Fintech tham gia và cung ứng các dịch vụ tài chính đổi mới, cũng như đầu tư vào cơ sở hạ tầng tài chính và thu hút, trọng dụng nhân tài. Đồng thời, việc áp dụng khung pháp lý thử nghiệm cho Fintech giúp thị trường tài chính Singapore trở thành một trong những hệ sinh thái Fintech và thị trường tài chính năng động, phù hợp với mục tiêu của Chính phủ Singapore là biến nước này thành Trung tâm đổi mới - Sáng tạo hàng đầu thế giới. Tháng 2/2016, Ernst&Young (2016) đã xếp hạng Singapore đứng thứ 4 trong số các trung tâm Fintech toàn cầu⁽¹⁰⁾. Việc thiết lập khuôn khổ Hợp tác song phương với các nước của MAS tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Fintech trong nước mở rộng thị trường hoạt động một cách thuận lợi và hiệu quả.

MAS (2016) cũng nghiên cứu xây dựng các tiêu chí đánh giá hồ sơ xin cấp phép của các công ty Fintech, chẳng hạn như:

Dịch vụ tài chính dự kiến cung ứng có công nghệ mới hoặc sử dụng công nghệ cũ theo phương thức cải tiến.

Dịch vụ tài chính dự kiến cung ứng đáp ứng được nhu cầu của thị trường và mang lại những lợi ích cho người tiêu dùng.

Các công ty Fintech có khả năng triển khai các dịch vụ tài chính dự kiến cung ứng ở Singapore trên quy mô rộng sau khi rời khỏi môi trường pháp lý thử nghiệm.

Các kịch bản kiểm tra và kết quả dự kiến từ việc thí điểm dịch vụ tài chính trong môi trường thử nghiệm cần được xác định rõ ràng và phải thông báo cho MAS

chi tiết quá trình kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Những điều kiện ranh giới thích hợp cũng cần được xác định cụ thể trong môi trường pháp lý thử nghiệm nhằm đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng và đồng thời duy trì sự an toàn và lành mạnh của lĩnh vực tài chính.

Những rủi ro trọng yếu bắt nguồn từ dịch vụ tài chính dự kiến cung ứng cần được đánh giá và giảm thiểu.

2.2 Indonesia

Trong báo cáo Fintech Indonesia report (2018)⁽¹¹⁾, tại Indonesia hiện có 167 công ty hoạt động trong lĩnh vực Fintech⁽¹²⁾. Những công ty này cung cấp một số dịch vụ chủ yếu như thanh toán, gọi vốn, lập kế hoạch tài chính..., trong đó phần lớn là hoạt động trong lĩnh vực thanh toán. Sự ưa chuộng của người tiêu dùng đối với Fintech đã và đang diễn ra tại Indonesia. Trên cơ sở khai thác tiềm năng phát triển và lợi ích mà Fintech có thể đem lại, Cơ quan dịch vụ tài chính Indonesia (OJK) đã nhìn nhận Fintech là một công cụ quan trọng để đẩy mạnh phổ cập tài chính, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp và các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs). Cũng trong thời gian này, Ngân hàng Trung ương Indonesia (BI) đã ban hành một số chính sách liên quan đến Fintech, bao gồm⁽¹³⁾:

- Thành lập Văn phòng Fintech (Fintech Office)⁽¹⁴⁾: Một đơn vị có vai trò đánh giá và giảm thiểu rủi ro cũng như khởi động Fintech dựa trên nghiên cứu. Ngoài ra, Văn phòng Fintech cũng sẽ đóng

vai trò như một cộng tác viên cho ngành đảm bảo sự hài hòa giữa các cơ quan quản lý (BI, OJK...)

- Giới thiệu về RSF áp dụng cho các công ty Fintech và cơ quan quản lý để thực hiện việc thử nghiệm các sản phẩm và mô hình hoạt động của các công ty này trong thực tiễn. RSF của BI cũng thúc đẩy đổi mới sáng tạo và cũng là nơi thử nghiệm các chính sách dự kiến ban hành của cơ quan quản lý nhà nước.

Để có được khuôn khổ pháp lý đầy đủ, toàn diện, hỗ trợ các doanh nghiệp Fintech ở Indonesia và hình thành nên một hệ sinh thái Fintech phát triển năng động trong khu vực ASEAN, Chính phủ Indonesia luôn cố gắng cân bằng lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích của quốc gia trong quá trình xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Ngoài ra sự phối hợp liên Bộ (OJK, BI, Bộ Tài chính, Bộ Thương mại, Bộ Công nghiệp, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông...) cũng đóng vai trò rất quan trọng để hoàn thiện khung pháp lý, qua đó giúp các doanh nghiệp Fintech phát triển và cạnh tranh bình đẳng.

2.3 Malaysia

Giữa tháng 10/2016, Ngân hàng Trung ương Malaysia (BNM) đã ban hành Khung pháp lý thử nghiệm cho lĩnh vực công nghệ tài chính (Financial Technology Regulatory Sandbox Framework)⁽¹⁵⁾, trong đó đặt ra các yêu cầu cho các công ty khởi nghiệp sáng tạo tham gia. Cơ quan quản lý

này đã nỗ lực xây dựng môi trường pháp lý tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Fintech. Điều này bao gồm việc rà soát và điều chỉnh các yêu cầu hoặc các thủ tục về pháp lý có thể vô tình cản trở sự đổi mới sáng tạo hoặc làm cho các công ty Fintech không thể tồn tại được. Như một phần trong quy trình này, Khung pháp lý thử nghiệm Fintech được giới thiệu nhằm cho phép sự đổi mới của các Fintech được triển khai và kiểm nghiệm trong môi trường thực (live environment) với những giới hạn về thời gian (timeframes) và phạm vi cung ứng dịch vụ (parameters) cụ thể. Khung pháp lý này được xây dựng cho các tổ chức tài chính không phải cho riêng họ hoặc để hợp tác với một hay nhiều công ty Fintech với mục đích áp dụng cho sự phê duyệt của ngân hàng tham gia RSF.

Bằng cách xem xét đơn đăng ký tham gia RSF, loại hình và mức độ linh hoạt về pháp lý có thể gắn với các tổ chức tài chính hoặc các công ty Fintech hoạt động trong khung pháp lý, BNM sẽ xem xét những yếu tố sau: (i) những lợi ích tiềm năng của sản phẩm đề xuất, (ii) những rủi ro tiềm ẩn và các biện pháp giảm thiểu rủi ro, (iii) độ minh bạch và khả năng xử lý và truy vết của các tổ chức tài chính hoặc công ty Fintech.

2.4 Thái Lan

Ngân hàng Trung ương Thái Lan (BoT) đã ban hành Khung pháp lý thử nghiệm cho Fintech vào ngày 21/12/2016⁽¹⁶⁾ dưới dạng “Hướng dẫn triển khai”, trong đó chỉ rõ những tiêu chuẩn tham gia và các

nguyên tắc phải tuân thủ một khi công ty Fintech được phép hoạt động trong RSF. Việc thành lập RSF nhằm đạt được các mục tiêu sau đây:

- Mang đến cơ hội cho những đối tượng mới tham gia thị trường, chẳng hạn như các công ty nước ngoài hoặc các công ty khởi nghiệp mới, thông qua một nền tảng được Chính phủ cho phép.

- Các doanh nghiệp hoạt động trong khung pháp lý thử nghiệm phải được giám sát trực tiếp bởi BoT và cả người tiêu dùng và các nhà vận hành kinh doanh được bảo vệ từ các thiệt hại về tài chính trong trường hợp kinh doanh không thành công.

- Các đối tượng được thành lập, như các tổ chức tài chính lớn có thể được giới thiệu cho các công ty khởi nghiệp Fintech thông qua nền tảng pháp lý và cả hai bên được trao cơ hội hợp tác với nhau.

Khung pháp lý thử nghiệm của BoT cho phép các tổ chức tài chính, các công ty Fintech và các công ty công nghệ nói chung tham gia. Ngoài ra, cùng với việc cho phép tham gia RSF thì BoT cũng yêu cầu những tổ chức tham gia có các giải pháp để giải quyết các vấn đề như quản trị doanh nghiệp, bảo vệ dữ liệu, cũng như tính toàn vẹn, minh bạch của hệ thống công nghệ thông tin. Đồng thời, công nghệ được kiểm tra trong RSF phải là công nghệ nằm trong phạm vi thẩm quyền của BoT như cho vay, thanh toán hoặc bất kỳ loại giao dịch nào mà BoT cho rằng phù hợp. Một số lĩnh vực Fintech không thuộc phạm vi quản lý của BoT như nền tảng huy động

vốn cổ phần (equity crowdfunding platforms) được quy định bởi Ủy ban chứng khoán Thái Lan sẽ không được phép tham gia RSF. Đồng thời, căn cứ vào các hướng dẫn thực hành, những tổ chức tham gia cũng không được miễn việc phải xin giấy phép cho các hoạt động kinh doanh dự kiến, đây có thể là rào cản lớn đối với các công ty khởi nghiệp Fintech quy mô nhỏ hoặc các công ty Fintech nước ngoài.

3. Gợi ý chính sách cho Việt Nam

Cho đến nay, không có công thức hoặc khuôn khổ chung, mang tính khuôn mẫu hoặc tiêu chuẩn cho việc phát triển và quản lý Fintech. Việc xây dựng mới hoặc sửa đổi các văn bản quy định quản lý hay hỗ trợ phát triển dịch vụ Fintech đều xuất phát từ góc độ quốc gia cũng như phụ thuộc vào quan điểm, chính sách của từng quốc gia đối với hoạt động Fintech. Tại Việt Nam đã thành lập Ban chỉ đạo Fintech thuộc quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) để triển khai nhằm hỗ trợ sự phát triển hệ sinh thái Fintech toàn diện và bền vững. Thông qua việc tìm hiểu kinh nghiệm của một số quốc gia thuộc Đông Nam Á cho thấy quản lý hoạt động Fintech thông qua RSF được coi là công cụ chính sách hiệu quả do một mặt giúp các Ngân hàng trung ương (NHTW) quản lý sự phát triển của các sản phẩm công nghệ tài chính thông qua việc cho phép thí điểm các sản phẩm Fintech trong phạm vi và khoảng thời gian nhất định; mặt khác, hỗ trợ thúc đẩy sáng tạo trong lĩnh vực dịch vụ tài chính. Các kinh nghiệm quốc tế sẽ

là gợi ý chính sách đối với Việt Nam trong quá trình xem xét xây dựng RSF một cách hiệu quả, cụ thể:

Quản lý rủi ro

Chính phủ cần đưa ra các biện pháp kiểm soát ở tầm quốc gia nhằm phòng ngừa, kiểm soát mức độ rủi ro phát sinh và lan truyền trong nền kinh tế quốc gia như (i) rủi ro nhà cung ứng dịch vụ, (ii) rủi ro mạng và (iii) rủi ro tài chính vĩ mô⁽¹⁷⁾.

(i) *Rủi ro bên cung ứng sản phẩm, dịch vụ.* Xét việc hoạt động, các định chế tài chính ngày càng trở nên phụ thuộc nhiều vào hoạt động của các nhà cung cấp dịch vụ, sản phẩm nên vấn đề đặt ra là cần phải có một khuôn khổ giám sát các nhà cung ứng dịch vụ quan trọng cho định chế tài chính, như dịch vụ điện toán đám mây, dữ liệu ... Bên cạnh đó, cần thiết lập khuôn khổ, thỏa thuận quốc tế và có cơ chế phối hợp với cơ quan quản lý nước ngoài trong trường hợp cần thiết.

(ii) *Kiểm soát rủi ro mạng.* Trong thời gian qua, thế giới cũng như khu vực đã cảnh báo rất nhiều về an toàn và kiểm soát an toàn mạng. Khuôn khổ pháp lý có thể kiểm soát ở một số lĩnh vực, tuy nhiên một số lĩnh vực như tiếp cận thị trường tài chính, tiền tệ thì rất khó. Các sản phẩm dịch vụ khi được cung ứng đến thị trường cần được thử nghiệm cũng như áp đặt một số biện pháp phòng ngừa rủi ro để giảm thiểu tổn thất cho cả khách hàng, doanh nghiệp và tổ chức. Chính phủ, các tổ chức và doanh nghiệp cần phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch dự phòng, cơ chế

trao đổi thông tin, thanh tra, giám sát...có tính đến rủi ro mạng ngay từ khi giai đoạn thiết kế sản phẩm nhằm tăng cường nhận thức, giáo dục về rủi ro mạng để giúp người sử dụng trang bị các biện pháp phòng vệ cần thiết khi giao dịch qua mạng.

(iii) *Rủi ro tài chính vĩ mô.* Mặc dù hiện chưa có dấu hiệu gì về việc rủi ro ổn định vĩ mô phát sinh nhưng đánh giá tính phức tạp của sản phẩm Fintech và mức độ liên kết giữa các thị trường cho thấy rủi ro tài chính vĩ mô có thể phát sinh và lây lan rất nhanh từ nhiều loại hình hoạt động Fintech như tín dụng, đầu tư, thanh toán ... Sự thiếu hụt số liệu hiện nay về quy mô hoạt động Fintech ở các quốc gia cũng là một khó khăn đối với việc phát hiện sớm rủi ro tài chính vĩ mô. Giải pháp đưa ra là cải thiện chất lượng thông tin của nhà quản lý, thanh tra giám sát nhằm cải thiện hiệu quả cho hoạt động quản lý, tiết kiệm chi phí tuân thủ cho phép phân tích và dự báo dài hạn hơn bằng các công cụ Regtech⁽¹⁸⁾. Các giải pháp công nghệ Fintech cũng có thể hỗ trợ tăng cường cơ sở thông tin, dữ liệu quản lý cho các cơ quan Chính phủ.

Xây dựng mô hình Sandbox hiệu quả

(i) Thúc đẩy công tác nghiên cứu và đánh giá nhu cầu thị trường, xu hướng và mức độ phát triển các sản phẩm Fintech trong lĩnh vực tài chính nhằm xác định một khuôn khổ và phạm vi quản lý phù hợp.

(ii) Khuôn khổ pháp lý ở Việt Nam hiện nay mới chỉ đáp ứng cho lĩnh vực thanh

toán, trong khi đó các quy định đối với Fintech còn thiếu. Trong bối cảnh lĩnh vực công nghệ phát triển nhanh chóng, việc xây dựng các quy định về Fintech và Sandbox cần tính toán đến tính kịp thời và linh hoạt để đảm bảo khả năng quản lý của cơ quan chức năng đối với lĩnh vực mới mẻ này và tạo đủ “khoảng không” cho các công ty phát triển các dịch vụ công nghệ sáng tạo phục vụ lợi ích người tiêu dùng⁽¹⁹⁾. Do vậy, một trong những nội dung quan trọng là hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và xây dựng thể thức văn bản pháp lý phù hợp để điều chỉnh các hoạt động Fintech (trong đó có Sandbox).

(iii) Vấn đề RSF liên quan đến nhiều cơ quan bộ ngành khác nhau nên cần có sự chỉ đạo hỗ trợ từ phía Chính phủ và hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan để định hướng phát triển cũng như xác định khuôn khổ, công cụ chính sách quản lý hiệu quả.

(iv) Khuyến khích sự tham gia của các bên liên quan (stakeholders), đặc biệt là các công ty Fintech trong việc đưa ra các khuyến nghị về các phương án lựa chọn chính sách khác nhau, phù hợp với hoàn cảnh và khuôn khổ pháp lý hiện hành của Việt Nam.

(v) Xem xét thành lập nhóm nghiên cứu chuyên trách về Sandbox để đảm nhiệm chức năng nghiên cứu, đề xuất chính sách và quản lý Sandbox của Ngân hàng Nhà nước.

Tăng cường năng lực, phát triển nguồn nhân lực

Hệ thống pháp luật, quản lý cần cập

nhật liên tục các diễn biến, hoạt động và sản phẩm Fintech nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý. Yếu tố quan trọng nhất là nguồn nhân lực và năng lực, trình độ cán bộ. Cần trang bị cho các cán bộ quản lý, thanh tra giám sát những kiến thức, kỹ năng về công nghệ Fintech, công nghệ mới cũng như đảm bảo có được nguồn lực về vật chất cho công tác quản lý, thanh tra. Bên cạnh đó, hoạt động nghiên cứu về các sản phẩm đổi mới sáng tạo cũng rất quan trọng. Các cơ quan quản lý cần tăng cường nghiên cứu về các tiện ích thanh toán mới, trong đó có tiền kỹ thuật số, ảnh hưởng của tiền kỹ thuật số với chính sách tiền tệ, ổn định tài chính và hệ thống tiền tệ quốc tế.

KẾT LUẬN

Vài năm trở lại đây, thị trường tài chính toàn cầu đã chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của các giải pháp Fintech dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại là thành quả của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0. Fintech đã mang tới những sự đổi mới, sáng tạo làm thay đổi bộ mặt của hệ thống ngân hàng - tài chính truyền thống; nhờ đó có thể có thể giải quyết tính thiếu hiệu quả của các sản phẩm, dịch vụ tài chính truyền thống. Nhiều quốc gia trong khu vực và trên thế giới đã tiên phong việc xây dựng và phát triển khuôn khổ pháp lý cho hoạt động của các doanh nghiệp Fintech thông qua việc ban RSF. Những kinh nghiệm của các quốc gia đi trước sẽ là gợi ý, đóng góp quý báu cho Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các doanh nghiệp trong việc xây

dựng và phát triển RSF một cách nhanh chóng và kịp thời./.

CHÚ THÍCH

1. Sandbox là một môi trường thử nghiệm các dịch vụ tài chính theo quy trình khép kín dưới sự quản lý và giám sát của cơ quan chức năng.
2. Clement Ancrì (2016), *Fintech Innovation: An Overview*, Board of Governors of the Federal Reserve System, 19 October 2016, Washington D.C.
3. <https://www.pwc.com/us/en/financial-services/fintech.html>
4. KPMG (2017), *Forging the future: How financial institutions are embracing fintech to evolve and grow*, KPMG International
5. Ivo Jenik and Kate Lauer (2017), *Regulatory Sandboxes and Financial Inclusion*, CGAP Working Paper, October 2017
6. Deloitte (2017), *Regulatory Sandbox - Making India a Global Fintech Hub*, July 2017
7. Financial Conduct Authority (2015), *Regulatory sandbox*, November 2015
8. <http://www.mas.gov.sg/News-and-Publications/Media-Releases/2016/MAS-establishes-FinTech-Innovation-Lab.aspx>, truy cập 5/12/2018
9. MAS (2016), *Fintech Regulatory Sandbox Guidelines*, November 2016, <http://www.mas.gov.sg/~media/Smart%20Financial%20Centre/Sandbox/FinTech%20Regulatory%20Sandbox%20Guidelines%2019Feb2018.pdf>, truy cập 5/12/2018
10. <https://www.guidemesingapore.com/in-the-news/2017/2017---riding-the-fintech-wave-what-makes-singapore-a-draw-for-fintech-startups>, truy cập 5/12/2018
11. Fintechnews Singapore (2018), *Fintech Indonesia report*

12. <http://fintechnews.sg/20712/indonesia/fintech-indonesia-report-2018/>, truy cập ngày 5/12/2018
13. BI (2016), *2016 Economic Report on Indonesia*, Synergy in Strengthening Resilience, Capitalizing the Momentum of Economic Recovery. <https://www.outlaw.com/en/articles/2016/november/bank-indonesia-launches-fintech-office/>, truy cập ngày 6/12/2018
14. BNM (2016), *Financial Technology Regulatory Sandbox Framework*. BNM/RH/PD 030-1 <http://www.bnm.gov.my/index.php?ch=57&pg=137&ac=533&bb=file>, truy cập ngày 6/12/2018
15. BoT (2016), *Regulatory Sandbox*. 21 ธันวาคม 2559 <https://www.bot.or.th/Thai/FIPCS/Documents/FPG/2559/ThaiPDF/25590251.pdf>, truy cập ngày 6/12/2018
16. Báo cáo Fintech FSB tháng 6/2017
17. Công nghệ điều chỉnh (regtech) giúp các định chế tài chính tuân thủ những yêu cầu điều chỉnh và theo đuổi mục tiêu điều chỉnh. Bao gồm, quy trình báo cáo, bảo vệ khách hàng, chống rửa tiền và tội phạm tài chính (AML/CFT). Trong ngữ cảnh đó, regtech sẽ cung cấp cho các ngân hàng nhiều phương pháp hiệu quả nhằm nâng cao tính tuân thủ và quản lý rủi ro. Regtech có thể tạo ra những quy trình mới, những kênh phân phối và sản phẩm mới, nhiều tổ chức kinh doanh mới, giúp các ngân hàng tuân thủ yêu cầu điều chỉnh và quản lý rủi ro một cách có hiệu quả và có hiệu lực. Một số doanh nghiệp regtech đã đưa ra các giải pháp quản lý rủi ro và tuân thủ cho các ngân hàng, thông qua quy trình lựa chọn và bổ sung trước những thay đổi mới về điều chỉnh. Regtech có thể xử lý hàng loạt yêu cầu liên quan đến báo cáo điều chỉnh, tội phạm tài chính, quản lý nghiệp vụ, kể cả an ninh mạng và chống gian lận tài chính.
18. Đặng Thu Thủy (2017), *Hoạt động thanh toán điện tử của các tổ chức phi ngân hàng tại Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế

Thúc đẩy Tiếp cận tài chính tại Việt Nam tháng 10/2017 tại Hà Nội, tr.368-380

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BI (2016), *2016 Economic Report on Indonesia*, Synergy in Strengthening Resilience, Capitalizing the Momentum of Economic Recovery.
2. BNM (2016), *Financial Technology Regulatory Sandbox Framework*, BNM/RH/PD 030
3. BoT (2016), *Regulatory Sandbox*. 21 ธันวาคม 2559.
4. Chamber of digital commerce (2017), *Global Regulatory Sandbox Review: An Overview on the Impact, Challenges, and Benefits of Regulatory FinTech Sandboxes*, November 21, 2017
5. Clement Ancri (2016), *Fintech Innovation: An Overview*, Board of Governors of the Federal Reserve System, 19 October 2016, Washington D.C.
6. Đặng Thu Thủy (2017), *Hoạt động thanh toán điện tử của các tổ chức phi ngân hàng tại Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế Thúc đẩy Tiếp cận tài chính tại Việt Nam tháng 10/2017 tại Hà Nội, tr.368-380
7. Deloitte (2017), *Regulatory Sandbox - Making India a Global Fintech Hub*, July 2017.
8. Financial Conduct Authority (2015), *Regulatory sandbox*, November 2015
9. Fintechnews Singapore (2018), *Fintech Indonesia report*.
10. Ivo Jenik and Kate Lauer (2017), *Regulatory Sandboxes and Financial Inclusion*, CGAP Working Paper, October 2017
11. KPMG (2017), *Forging the future: How financial institutions are embracing fintech to evolve and grow*, KPMG International.
12. MAS (2016), *Fintech Regulatory Sandbox Guidelines*, November 2016.